

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG, QUẢNG CÁO MARCOM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG, QUẢNG CÁO MARCOM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MARCOM VIETNAM COMMUNICATION, ADVERTISEMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MARCOM VIETNAM COMMUNICATION., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108212426

3. Ngày thành lập: 03/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3 ngõ Tôn Thất Thiệp, Phố Tôn Thất Thiệp, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230(Chính)
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Bán buôn quà tặng.	4669
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
8.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
9.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

12.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: - hoạt động của câu lạc bộ bida.	9311
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.	9329
15.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng.	2790
16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
18.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
19.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
20.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim, phát sóng)	5913
21.	In ấn (trừ in tráng bao bì bằng kim loại)	1811
22.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

23.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
24.	Hoạt động hậu kỳ (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
25.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: - Quay video: đám cưới, hội họp (Trừ sản xuất phim)	7420

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HIẾU HUY	Số 1 Ngõ 233 Tam Trinh, Tổ 38B, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	20,000	0010860073 42	
			Tổng số	10.000	100.000.000	20,000		
2	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	Số 1 Ngõ 233 Tam Trinh, Tổ 38B, , Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	60,000	012667458	
			Tổng số	30.000	300.000.000	60,000		
3	ĐỖ HƯƠNG LY	Số 3 ngõ Tôn Thất Thiệp, Phố Tôn Thất Thiệp, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	20,000	0011870129 81	
			Tổng số	10.000	100.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/05/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012667458

Ngày cấp: 26/02/2004

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1 Ngõ 233 Tam Trinh, Tổ 38B, , Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1 Ngõ 233 Tam Trinh, Tổ 38B, , Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội